

Bản án số: 15/2026/DS-ST

Ngày: 07/4/2026

“V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự
vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An

Ông Hoàng Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Kim Quy – là Thư ký viên Tòa án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng; về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2026/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2026/QĐST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn P, sinh năm: 1947

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đa H, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đa H, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông P có mặt, ông T vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông P trình bày: Do có quan hệ cha con nên ngày 01 tháng 11 năm 2021, ông P có cho ông Nguyễn T vay số tiền là 200.000.000đ (Hai Trăm Triệu đồng) để mua xe ô tô; khi vay có lập giấy viết tay, ông T hứa sẽ trả cho ông P mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), nhưng đến nay ông T không trả như đã hẹn. Từ ngày vay đến nay ông Nguyễn T đã trả số tiền

17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng); Hiện nay Nguyễn T còn nợ ông P số tiền 183.000.000đ (Một trăm tám mươi ba triệu đồng). Nay ông P khởi kiện yêu cầu Nguyễn T trả số tiền 183.000.000đ; ông P không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Theo hồ sơ thể hiện bị đơn ông Nguyễn T trình bày: Ông T xác nhận có vay của ông Nguyễn P là cha đẻ của ông số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) để mua xe ô tô làm ăn, nhưng do khó khăn nên ông T chưa trả được số tiền vay như đã thỏa thuận với ông P, ông T đã trả được số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) hiện còn nợ lại 183.000.000đ (Một trăm tám mươi ba triệu đồng). Ông T đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông P và đồng ý trả số tiền còn nợ.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông T đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông T vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, phiên tòa được tiến hành đúng trình tự, thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt có đơn xin vắng mặt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng; quan hệ tranh chấp được Tòa án xác định là “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” là phù hợp.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa, bị đơn thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông P khởi kiện bị đơn ông T yêu cầu trả tiền vay, ông T có địa chỉ cư trú tại: thôn 12, xã Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định

tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

Qua quá trình tố tụng: bị đơn ông T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật áp dụng: Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập vào ngày 01/11/2021 nên áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật chi tiết để giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông P: ông P khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền 183.000.000đ (*Một trăm tám mươi ba triệu đồng*) theo giấy vay tiền ngày 01/11/2021 đồng thời bị đơn ông Nguyễn T xác nhận có vay số tiền là 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) để mua xe ô tô; khi vay có lập giấy viết tay, ông T đã trả số tiền 17.000.000đ (*Mười bảy triệu đồng*); hiện ông T còn nợ ông P số tiền 183.000.000đ nhưng do khó khăn nên ông T chưa trả được cho ông P. Nội dung tranh chấp đã được hai bên thừa nhận do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Lâm Đồng về phần thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn P đối với bị đơn ông Nguyễn T.

Buộc ông Nguyễn T phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn P số tiền 183.000.000đ (*Một trăm tám mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải

thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa trả.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn T phải chịu 9.150.000đ (Chín triệu một trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng – Phòng THADS khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nghiêm Văn Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Lê Minh Tuấn – Nguyễn Văn An

Nghiêm Văn Hải

